

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẮC NINH

Số: 1642/CTBNI-TTHT

V/v chi phí được trừ đối với tiền nghỉ phép của người lao động

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 05 năm 2022

Kính gửi: Công ty TNHH Samsung Display Việt Nam

Mã số thuế: 2300852009

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Yên Phong, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 22/03/2022, Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh nhận được công văn số 19813/2022/SDV-FAG của Công ty TNHH Samsung Display Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Công ty”) đề nghị hướng dẫn về chi phí được trừ đối với khoản chi tiền nghỉ phép cho người lao động. Vấn đề này Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 113 Bộ Luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 của Quốc hội quy định:

“3. Trường hợp do thôi việc, bị mất việc làm mà chưa nghỉ hằng năm hoặc chưa nghỉ hết số ngày nghỉ hằng năm thì được người sử dụng lao động thanh toán tiền lương cho những ngày chưa nghỉ”.

Căn cứ các quy định tại khoản 1, điểm 2.6 khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015) của Bộ Tài chính:

Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.



Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế GTGT

...
2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...
2.1. Khoản chi không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này.

...
2.6. Chi tiền lương, tiền công, tiền thưởng cho người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Chi tiền lương, tiền công và các khoản phải trả khác cho người lao động doanh nghiệp đã hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ nhưng thực tế không chi trả hoặc không có chứng từ thanh toán theo quy định của pháp luật.

b) Các khoản tiền lương, tiền thưởng, chi mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động không được ghi cụ thể điều kiện được hưởng và mức được hưởng tại một trong các hồ sơ sau: Hợp đồng lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn; Quy chế thưởng do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc quy định theo quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty.

...”

Căn cứ khoản 2 Điều 3 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/03/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung đoạn thứ nhất tại tiết b điểm 2.6 Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính):

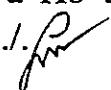
“2. Sửa đổi đoạn thứ nhất tại tiết b điểm 2.6 Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính):

“b) Các Khoản tiền lương, tiền thưởng cho người lao động không được ghi cụ thể Điều kiện được hưởng và mức được hưởng tại một trong các hồ sơ sau: Hợp đồng lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn; Quy chế thưởng do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc quy định theo quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty”.

Căn cứ hướng dẫn tại Công văn số 1152/SLĐTBXH-CSLĐ ngày 23/5/2022 của Sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ các quy định và hướng dẫn nêu trên, kể từ ngày 01/01/2021 Bộ Luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 của Quốc hội có hiệu lực thi hành quy định: Người lao động được thanh toán tiền lương cho những ngày chưa nghỉ phép năm hoặc chưa nghỉ hết số ngày phép của năm chỉ trong trường hợp người lao động thôi việc hoặc bị mất việc làm.

Trường hợp Công ty chi trả tiền lương cho những ngày chưa nghỉ hoặc chưa nghỉ hết số ngày phép của năm cho người lao động đang làm việc tại Công ty, không thuộc trường hợp quy định tại Điều 113 Bộ Luật lao động, không đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1, điểm 2.6 khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 22/6/2015 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015), khoản 2 Điều 3 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/03/2018 nêu trên nên không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh hướng dẫn để Công ty biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có điều gì vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh (phòng Tuyên truyền và Hỗ trợ người nộp thuế - ĐTNNH 0222.3822347) để được hướng dẫn và giải đáp. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Các phòng, các CCT thuộc Cục Thuế;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (ntp nghia - 7/20).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Trường



AUBND TỈNH BẮC NINH
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

Số: 1152 /SLĐTBXH - CSLĐ
V/v trả lời Cục Thuế về thanh toán tiền nghỉ
phép cho người lao động của doanh nghiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 5 năm 2022

CỤC THUẾ TỈNH BẮC NINH

ĐẾN Số: 7354
Ngày 15/05/22

Chuyển: ...TTHT của Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh hỏi về việc thanh toán tiền nghỉ phép cho số và ký hiệu HS: người lao động của doanh nghiệp. Sau khi xem xét, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 3 Điều 113 Bộ luật Lao động năm 2019: "Trường hợp do thôi việc, bị mất việc làm mà chưa nghỉ hằng năm hoặc chưa nghỉ hết số ngày nghỉ hằng năm thì được người sử dụng lao động thanh toán lương cho những ngày chưa nghỉ". Như vậy, trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc thanh toán tiền lương cho những ngày chưa nghỉ chỉ đặt ra khi người lao động thôi việc, bị mất việc làm mà chưa nghỉ hằng năm hoặc chưa nghỉ hết số ngày nghỉ hằng năm.

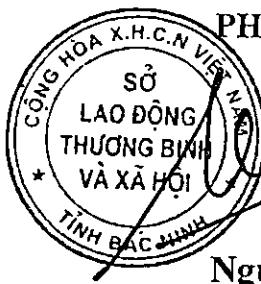
Tuy nhiên, khoản 4 Điều 113 Bộ luật Lao động năm 2019 cũng quy định "Người sử dụng lao động có trách nhiệm quy định lịch nghỉ hằng năm sau khi tham khảo ý kiến của người lao động và phải thông báo trước cho người lao động biết". Vì vậy, doanh nghiệp có trách nhiệm xây dựng lịch nghỉ hằng năm để người lao động có thể nghỉ hằng năm theo quy định của pháp luật. Khi đã xây dựng lịch nghỉ hằng năm, nhưng người sử dụng lao động và người lao động thỏa thuận đi làm vào ngày nghỉ hằng năm thì người sử dụng lao động phải trả tiền lương làm thêm giờ cho người lao động vào ngày nghỉ có hưởng lương theo điểm c Khoản 1 Điều 98 Bộ luật Lao động năm 2019 và Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

Bên cạnh đó, theo Khoản 4 Điều 113 Bộ luật Lao động năm 2019, người lao động có thể thỏa thuận với người sử dụng lao động nghỉ gộp tối đa 03 năm một lần. Ngoài ra, người sử dụng lao động và người lao động có thể thỏa thuận những nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời để Cục Thuế được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu: VT, CSLĐ.



KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Cậy